**ÔN TẬP HỌC PHẦN MLN131 - FALL24 - HALF1**

**1. Theo nghĩa rộng, chủ nghĩa xã hội khoa học được hiểu là?**

A. Chủ nghĩa Mác – Lênin, luận giải từ các giác độ triết học và kinh tế học chính trị về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản

B. Chủ nghĩa Mác – Lênin, luận giải từ các giác độ kinh tế học chính trị và chính trị - xã hội về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ chủ nghĩa xã hội lên CNCS

C. Chủ nghĩa Mác – Lênin, luận giải từ các giác độ triết học và chính trị - xã hội về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội

D. Chủ nghĩa Mác – Lênin, luận giải từ các giác độ triết học, kinh tế học chính trị và chính trị - xã hội về sự chuyển biến tất yếu của xã hội loài người từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

**2. Đặc trưng về phương diện kinh tế của chủ nghĩa xã hội là gì?**

A. Chế độ xã hội do nhân dân lao động làm chủ

B. Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người,tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện

C. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu.

D. Có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động**3. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là bước quá độ?**

A. Trực tiếp, từ chế độ tư bản chủ nghĩa lên chế độ xã hội chủ nghĩa

B. Gián tiếp, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa tiến lên chủ nghĩa xã hội.

C. Gián tiếp, bỏ qua chế độ phong kiến tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa

D. Trực tiếp, từ chế độ phong kiến tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa

**4. Theo Lênin, hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa có những thời kỳ nào?**

A. Chủ nghĩa xã hội phát triển cao và cộng sản chủ nghĩa

B. Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản

C. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội phát triển cao và cộng sản chủ nghĩa

D. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

**5. “Thực hiện dân chủ, công bằng, bình đẳng và tiến bộ xã hội theo lý tưởng và mục tiêu của chủ nghĩa xã hội” - là sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thuộc nội dung nào?**

A. Văn hóa, tư tưởng.

B. Kinh tế

C. Chính trị - xã hội

D. Quốc phòng, an ninh

**6. Giai cấp công nhân thông qua con đường nào để giải phóng mình và giải phóng nhân dân lao động?**

A. Bãi công B. Đấu tranh nghị viện

C. Biểu tình D. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**7. *“Sản xuất ra của cải vật chất ngày càng nhiều, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người và xã hội, từ đó tạo tiền đề vật chất – kỹ thuật cho sự ra đời của xã hội mới”* đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân thuộc nội dung nào?**

A. Kinh tế. B. Chính trị - xã hội

C. Quốc phòng an ninh D. Văn hóa, tư tưởng

**8. Dựa vào yếu tố nào mà giai cấp công nhân có tính tổ chức, kỷ luật lao động cao; tinh thần hợp tác và tâm lý lao động mang tính chất công nghiệp?**

A. Tự do phân phối sản phẩm làm ra

B. Bản thân họ tự có

C. Tự do bán sức lao động

D. Nền sản xuất đại công nghiệp và phương thức sản xuất tiên tiến.

**9. Quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam, được hiểu là?**

A. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, đồng thời không tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa

B. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa

C. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa

D. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa.

**10. *“Sự xuất hiện của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa ở các nước tư bản có trình độ phát triển trung bình và những nước thuộc địa sau khi được giải phóng do giai cấp công nhân lãnh đạo”* là quan điểm của ai?**

A. Hồ Chí Minh B. Ph.Ăngghen C. C.Mác D. V.I.Lênin.

**11. Xét về hình thức phân phối, ở Việt Nam, quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, được hiểu là?**

A. Có nhiều hình thức phân phối nhưng phân phối theo nhu cầu là chủ đạo

B. Có nhiều hình thức phân phối nhưng phân phối theo lao động là chủ đạo

C. Có nhiều hình thức phân phối nhưng phân phối theo mức độ đóng góp là chủ đạo.

D. Có nhiều hình thức phân phối nhưng phân phối theo quỹ phúc lợi xã hội là chủ đạo**12. Xét về cơ cấu sở hữu và thành phần kinh tế, ở Việt Nam, quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, được hiểu là?**

A. Nền kinh tế trong thời kỳ quá độ còn nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, sở hữu và thành phần kinh tế tư nhân TBCN không chiếm vai trò chủ đạo.

B. Nền kinh tế trong thời kỳ quá độ còn nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, sở hữu và kinh tế Nhà nước không chiếm vai trò chủ đạo

C. Nền kinh tế trong thời kỳ quá độ còn nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, sở hữu và kinh tế tập thể chiếm vai trò chủ đạo

D. Nền kinh tế trong thời kỳ quá độ còn nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, sở hữu và thành phần kinh tế tư nhân tư bản chủ nghĩa chiếm vai trò chủ đạo

**13. Về phương diện chính trị, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là?**

A. Đấu tranh giai cấp diễn ra trong điều kiện mới – giai cấp công nhân cầm quyền, với nội dung mới – xây dựng toàn diện xã hội mới, trọng tâm là xây dựng nhà nước có tính kinh tế và trong điều kiện mới – cơ bản là hòa bình tổ chức xây dựng.

B. Tất yếu tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có thành phần đối lập

C. Còn tồn tại nhiều tư tưởng khác nhau, chủ yếu là tư tưởng vô sản và tư tưởng tư sản

D. Còn tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp và sự khác biệt giữa các giai cấp tầng lớp xã hội, các giai cấp, tầng lớp vừa hợp tác, vừa đấu tranh với nhau

**14. Về phương diện kinh tế, đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là?**

A. Tồn tại một nền kinh tế chỉ có các thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa

B. Tồn tại một chế độ sở hữu tư liệu sản xuất dưới hai hình thức: toàn dân và tập thể

C. Nền kinh tế chỉ có hai thành phần: kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể

D. Tất yếu tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần.

**15. Trong cuốn sách *“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đó là?**

A. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

B. Độc lập dân tộc gắn liền với hội nhập kinh tế quốc tế

C. Chủ nghĩa xã hội và giải phóng giai cấp vô sản

D. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

**16. Ba đột phá chiến lược được Nghị quyết Đại hội XIII năm 2021 của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là gì?**

A. Xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển; phát triển kinh tế số, xã hội số; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam

B. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng; phát triển kinh tế tuần hoàn; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

C. Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển; phát triển nguồn nhân lực; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

D. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam

**17. Chọn ý đúng điền vào chỗ trống: *Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội có nền kinh tế phát triển cao, với lực lượng sản xuất hiện đại, quan hệ sản xuất dựa trên chế độ [……] về tư liệu sản xuất, được tổ chức, quản lý có hiệu quả, năng suất lao động cao và phân phối chủ yếu theo [……]***

A. Công hữu – quỹ phúc lợi xã hội B. Tư hữu – mức độ đóng góp vốn

C. Công hữu – lao động. D. Tư hữu – nhu cầu

**18. Theo các nhà tư tưởng Hy Lạp cổ đại, phạm trù dân chủ “demoskratos” được hiểu là?**

A. Nhân dân cai trị.

B. Quyền lực cho giai cấp chiếm số đông trong xã hội

C. Quyền tự do của mỗi người

D. Quyền lực cho giai cấp cầm quyền

**19. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, về phương diện quyền lực, dân chủ được hiểu là?**

A. Quyền lực nhà nước thuộc về tầng lớp trí thức Quyền

B. Quyền lực nhà nước thuộc giai cấp thống trị

C. Quyền lực nhà nước thuộc tầng lớp tăng lữ

D. Quyền lực nhà nước thuộc sở hữu của nhân dân, của xã hội.

**20. Đặc điểm của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa so với các nền dân chủ trước đó là?**

A. Tuyệt đối nhất trong lịch sử

B. Nền dân chủ cho mọi giai cấp

C. Phát triển cao nhất so với các nền dân chủ khác trong lịch sử.

D. Không mang tính giai cấp

**21. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, với cách tiếp cận dân chủ là một hình thức hay hình thái nhà nước, dân chủ được hiểu là?**

A. Nguyên tắc dân chủ B. Chế độ dân chủ.

C. Giá trị dân chủ D. Thực hành dân chủ

**22. Bản chất kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là gì?**

A. Thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu.

B. Thực hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu

C. Thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo mức độ đóng góp vốn là chủ yếu

D. Thực hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo mức độ đóng góp vốn là chủ yếu**23. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, dân chủ trong chủ nghĩa xã hội bao quát các mặt của đời sống xã hội, trong đó dân chủ trên lĩnh vực nào là cơ sở?**

A. Chính trị B. Kinh tế. C. Văn hóa, tư tưởng D. Xã hội

**24. Dân chủ xã hội chủ nghĩa mang tính nhất nguyên về chính trị, được hiểu là?**

A. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo – đại biểu cho trí tuệ, lợi ích của riêng giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức

B. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo – đại biểu cho trí tuệ, lợi ích của riêng giai cấp công nhân và giai cấp nông dân

C. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo – đại biểu cho trí tuệ, lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể dân tộc.

D. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo – đại biểu cho trí tuệ, lợi ích của riêng giai cấp công nhân

**25. Bộ máy Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nào?**

A. Pháp chế tư sản B. Tam quyền phân lập

C. Dân chủ đa nguyên D. Tập trung dân chủ**26. Theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, để thực hành và phát huy rộng rãi quyền làm chủ của nhân dân và vai trò chủ thể của nhân dân, cần thực hiện hiệu quả phương châm nào?**

A. Dân biết, dân bàn, dân giám sát, dân thụ hưởng

B. Dân biết, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng

C. Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng.

D. Dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân thụ hưởng

**27. Chọn ý đúng về phương thức thực hiện dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện) ở Việt Nam hiện nay?**

A. Thực hiện quyền sáng kiến lập pháp; dân chủ ở cơ sở

B. Bầu cử; bãi miễn đại biểu

C. Trưng cầu ý dân

D. Đại biểu Quốc hội thực hiện quyền giám sát của mình đối với hoạt động của bộ máy nhà nước thông qua các hình thức: xem xét báo cáo, chất vấn, giám sát chuyên đề.

**28. Căn cứ vào phạm vi tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước được chia thành?**

A. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội

B. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội

C. Chức năng đối nội và chức năng đối ngoại.

D. Chức năng trấn áp và chức năng tổ chức, xây dựng

**29. Lịch sử loài người đã từng xuất hiện các chế độ dân chủ nào?**

A. Chủ nô, phong kiến, tư sản, vô sản B. Chủ nô, tư sản, vô sản.

C. Nguyên thủy, chủ nô, phong kiến, tư sản, vô sản D. Chủ nô, phong kiến, tư sản

**Câu 30: Bản chất kinh tế của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là gì?**

A. Thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu.

B. Thực hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu

C. Thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo mức độ đóng góp vốn là chủ yếu

D. Thực hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo mức độ đóng góp vốn là chủ yếu

**Câu 31: Căn cứ vào tính chất của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước được chia thành các chức năng nào?**

A. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội.

B. Chức năng đối nội và đối ngoại

C. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội

D. Chức năng giai cấp và chức năng đối ngoại

**Câu 32: Đặc điểm nào không thuộc bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa?**

A. Đa nguyên về chính trị.

B. Do Đảng Cộng sản của giai cấp công nhân lãnh đạo

C. Cơ sở kinh tế là chế độ công hữu về các tư liệu sản xuất chủ yếu

D. Quyền lực thuộc về nhân dân

**Câu 33: Dân chủ với tư cách là một chế độ xã hội, ra đời đầu tiên ở hình thái kinh tế- xã hội nào?**

A. Phong kiến B. Công xã nguyên thủy

C. Chiếm hữu nô lệ D. Tư bản chủ nghĩa

**Câu 34: Căn cứ vào phạm vi tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước được chia thành các chức năng nào?**

A. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội

B. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội

C. Chức năng đối nội và chức năng đối ngoại.

D. Chức năng trấn áp và chức năng tổ chức, xây dựng

**Câu 35: Căn cứ vào lĩnh vực tác động của quyền lực nhà nước, chức năng của nhà nước được chia thành các chức năng nào?**

A. Chức năng giai cấp và chức năng xã hội

B. Chức năng chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội.

C. Chức năng trấn áp và chức năng tổ chức, xây dựng

D. Chức năng đối nội và chức năng đối ngoại